

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM TÀI CHÍNH 2019**

Kính thưa: Quý cổ đông

Ban kiểm soát (BKS) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc; thẩm định kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Vật tư - Xăng dầu (COMECO) như sau:

**I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

BKS Công ty gồm có 03 thành viên và hoạt động theo cơ chế kiêm nhiệm. Tại ĐHĐCĐ năm tài chính 2018 được tổ chức ngày 19/4/2019, ĐHĐCĐ đã nghị quyết thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với ông Võ Tuấn Hào và ông Nguyễn Thành Quốc, đồng thời bầu thay thế 02 thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2021 là bà Ngô Phương Hạnh và ông Bùi Huy Thắng. Sau khi hoàn tất thủ tục miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 thành viên BKS mới, BKS đã họp bầu Trưởng BKS và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên BKS.

Trong năm tài chính 2019, trên cơ sở chức năng và nhiệm vụ của BKS được qui định tại Điều lệ Công ty và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua, BKS đã tập trung triển khai những nhiệm vụ cơ bản như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; việc tuân thủ pháp luật và các văn bản quản lý nội bộ trong công tác quản lý, điều hành các mặt hoạt động của Công ty;

- Tham gia các cuộc họp HĐQT, qua đó nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, cũng như các chủ trương, định hướng phát triển Công ty của HĐQT;

- Định kỳ hàng quý xem xét, đánh giá các báo cáo về hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty; phân tích, đánh giá khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Công ty;

- Tham gia góp ý một số dự thảo văn bản quản lý nội bộ trước khi Tổng giám đốc trình HĐQT nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ và phù hợp với các qui định pháp luật hiện hành có liên quan đến hoạt động của Công ty.

BKS hoạt động theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số. Các kiến nghị và báo cáo của BKS về kết quả giám sát, kiểm tra hoạt động Công ty đều được các thành viên BKS thống nhất trước khi ban hành văn bản gửi ĐHĐCĐ, HĐQT và Tổng giám đốc Công ty.

## II. THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2019

### 1. Tình hình hoạt động SXKD

#### 1.1. Việc ký kết hợp đồng kinh tế và quản lý nợ phải thu

- Việc ký kết hợp đồng kinh tế:

Công ty tổ chức ký kết hợp đồng kinh tế đầy đủ với các khách hàng xăng dầu (đại lý, thương nhân nhượng quyền, thương nhân phân phối và khách hàng tiêu dùng trực tiếp có khối lượng lớn), cho thuê văn phòng và mặt bằng. Nội dung các hợp đồng kinh tế chặt chẽ, phù hợp với các qui định của pháp luật kinh tế.

Riêng về kinh doanh xăng dầu, Công ty thu thập và lưu trữ đầy đủ hồ sơ pháp lý liên quan đến hợp đồng ký kết với các hình thức thương nhân xăng dầu theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014.

- Việc quản lý nợ phải thu:

Công ty đã ban hành đầy đủ các qui định, qui trình liên quan đến việc quản lý nợ phải thu. Việc bán hàng, kiểm soát và thu hồi công nợ, đối chiếu công nợ định kỳ được thực hiện đầy đủ.

Trong năm 2019, Công ty đã thu hồi được phần nợ cũ tồn đọng trước đây của khách hàng với số tiền là 1.897.500.000 đồng (bao gồm 200.000.000 đồng do khách hàng thanh toán và 1.697.500.000 đồng theo kết quả thi hành án), đồng thời ghi giảm khoản dự phòng đã trích lập, tăng lợi nhuận tương ứng với phần nợ đã thu được.

#### 1.2. Kết quả hoạt động kinh doanh

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	TH 2019/KH 2019 (%)
A	B	C	1	2	3 (2/1)
1	Doanh thu	Triệu đồng	3.550.000	4.207.043	119
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	38.000	51.03	134

Công ty đã thực hiện vượt các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ giao: doanh thu đạt 4.207 tỷ đồng, tương đương 119% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 51 tỷ đồng, tương đương 134% kế hoạch.

### 2. Tình hình tài chính

- Công ty đang tổ chức tốt hệ thống thông tin kế toán; tuân thủ đầy đủ các qui định của chế độ kế toán Việt Nam, các chuẩn mực kế toán và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Đồng thời, hệ thống thông tin kế toán của Công ty còn đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành và kiểm tra, giám sát.

- Công ty đã thực hiện tốt chế độ công bố thông tin theo qui định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Sau khi thẩm định, BKS đồng ý với Báo cáo kiểm toán số: 36/BCKT/TC/2020/AASCS ngày 20/02/2020 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam về kết quả kiểm toán BCTC năm 2019 của Công ty.

## 2.1. Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31/12/2019

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2018
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>206.077</b>	<b>275.771</b>
Trong đó: - Tiền và các khoản tương đương tiền	10.588	169.443
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	12.877	12.772
- Các khoản phải thu ngắn hạn	47.854	44.508
- Hàng tồn kho	125.054	47.492
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>309.235</b>	<b>293.325</b>
Trong đó: - Tài sản cố định	262.365	272.514
- Tài sản dở dang dài hạn	10.516	8.098
- Đầu tư tài chính dài hạn	10.241	10.429
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>515.312</b>	<b>569.096</b>
<b>III. Nợ phải trả</b>	<b>70.638</b>	<b>65.760</b>
1. Nợ ngắn hạn	55.165	47.487
2. Nợ dài hạn	15.473	18.273
<b>IV. Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>444.674</b>	<b>503.336</b>
Trong đó: - Vốn góp của chủ sở hữu	141.206	141.206
- Thặng dư vốn cổ phần	135.484	135.484
- Vốn khác của chủ sở hữu	21.242	21.242
- Quỹ đầu tư phát triển	99.686	90.854
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	47.056	114.549
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>515.312</b>	<b>569.096</b>

## 2.2. Một số ghi nhận về báo cáo tài chính của Công ty

\* Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát tình hình tài chính và hiệu quả kinh doanh:

CHỈ TIÊU	DVT	NĂM 2019	NĂM 2018
1. Cơ cấu tài sản :			
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	39,99	48,46
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	60,01	51,54
2. Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả /Tổng nguồn vốn	%	13,71	11,56
- Vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn	%	86,29	88,44
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,47	4,81
- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	3,74	5,81
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần	%	1,21	2,13
- Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	11,48	17,93

### \* Nhận định, đánh giá chung về kết quả kinh doanh và tài chính năm 2019

Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh: khả năng thanh toán nợ được đảm bảo; so với năm 2018, cơ cấu tài sản có sự chuyển dịch theo hướng tăng tỷ lệ tài sản dài hạn/tổng tài sản và giảm tỷ lệ tài sản ngắn hạn/tổng tài sản chủ yếu do đầu tư xây dựng mới 02 CNXD tại Long An, với giá trị đầu tư hơn 52 tỷ đồng.

Nhìn chung, cơ cấu tài sản (39,99% là tài sản ngắn hạn và 60,01% là tài sản dài hạn) phù hợp với loại hình công ty thương mại; các khoản đầu tư dài hạn đều được tài trợ từ nguồn vốn dài hạn nên khả năng thanh khoản được kiểm soát tốt và khả năng tạo

lợi nhuận cao (EPS đạt 3.614 đồng).

### 2.3. Kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế

- Kết quả phân phối lợi nhuận năm 2018 đã được Công ty thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm tài chính 2018.

- Tình hình lợi nhuận thực hiện năm 2019 của Công ty như sau:

*ĐVT: đồng*

1	LN chưa phân phối cuối năm 2018 chuyển sang	38.910.925.506
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019	51.029.879.410
2.1	Tạm ứng cổ tức năm 2019 tỷ lệ 30% (3.000 đ/cp)	42.361.884.000
2.2	Thù lao HĐQT và BKS (*)	523.309.615
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 chưa phân phối (2) - (2.1) - (2.2)	8.144.685.795
4	Lợi nhuận tích lũy còn lại: (1) + (3)	47.055.611.301

**Ghi chú:** (\*) Thù lao các thành viên HĐQT và BKS không trực tiếp điều hành.

## III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

### 1. Hoạt động của HĐQT

- Trong năm qua, HĐQT Công ty đã triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Các cuộc họp HĐQT được tiến hành đúng thể thức và xem xét quyết định các vấn đề phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT, đúng theo qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;

- HĐQT đã lãnh đạo Công ty hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2019 và các nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHĐCĐ giao;

- HĐQT đã tổ chức giám sát Tổng giám đốc và cán bộ quản lý trong việc điều hành hoạt động Công ty, thực thi các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT;

- Quyết định các vấn đề khác liên quan đến cơ cấu tổ chức, đầu tư, các hoạt động khác của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Qua giám sát, BKS nhận định: Trong năm 2019, HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao; thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ trong việc quản lý và điều hành Công ty phù hợp với Điều lệ của Công ty và Luật Doanh nghiệp.

### 2. Hoạt động của Tổng giám đốc và Ban Điều hành

- Trong năm 2019, Tổng giám đốc đã nghiêm túc triển khai và thực hiện đạt kết quả tốt nội dung các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;

- Ban Điều hành đã thực thi quyền hạn, nhiệm vụ được giao trong việc điều hành hoạt động của Công ty một cách cẩn trọng, đúng qui định pháp luật hiện hành và các qui định nội bộ của Công ty;

- Về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD: Ban Điều hành đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao. Lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 51 tỷ đồng, tương đương 134,3% kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

- Tập trung thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh bán lẻ xăng dầu là hướng phát triển ổn định và bền vững của Công ty, Ban điều hành đã nỗ lực tìm kiếm mặt bằng, phát triển được 2 CHXD mới là CNXD số 44 và 45 hoạt động trên địa bàn tỉnh Long An.

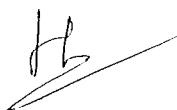
Qua giám sát, BKS nhận định: Trong năm 2019, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành Công ty; giữ vững sự ổn định và phát triển Công ty. Công tác điều hành tuân thủ các qui định tại Điều lệ và các văn bản quản lý nội bộ của Công ty, cũng như pháp luật có liên quan.

Trên đây là báo cáo của BKS về tình hình hoạt động trong năm 2019. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua.

**CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**



**Bùi Huy Thắng**



**Ngô Phương Hạnh**

**Trưởng ban**



**Nguyễn Đức Linh**

